TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 22-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Đức Thọ
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Đức Thành;
2. Bà Lục Thị Minh.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Hạ Thị Soan -Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 10/4/2024 về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, đối với bị cáo:

Họ và tên: T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 10 năm 1988 tại: Thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu x, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 09/12; con ông: H; con bà: D; chị, em của bị cáo: bị cáo có 02 (Hai) chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Xấu.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Th – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 18/01/2024, tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại Khu a, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng phát hiện T, sinh năm 1988 (địa chỉ: Khu x, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng) đang ngồi trên mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu xám- bạc, biển kiểm soát: 11M1-1207 ở gần cổng bến xe khách có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, qua kiểm tra phát hiện thu giữ:

- Tại ống quần bên phải chiếc quần T đang mặc có 01 gói được gói bằng giấy màu trắng; 01 gói được gói bằng túi nilon màu hồng, bên trong các gói đều chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine).

- Tại túi quần trước bên phải quần T đang mặc có 01 điện thoại di động bàn phím bấm, nhãn hiệu ITEL màu đen (đã qua sử dụng).

Kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu xám-bạc, biển kiểm soát: 11M1-1207 không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Kiểm tra xong, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa người về trụ sở Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Ngày 19/01/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã tiến hành khám xét chỗ ở của T, qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 18/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm tiến hành mở niêm phong cân khối lượng, số chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ khi bắt quả tang T có khối lượng là 0,24 gam. Đồng thời tại bản kết luận giám định số: 123/KL-KTHS ngày 25/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Số chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy (loại Heroine).

Tại Cơ quan điều tra T khai nhận:

Khoảng 16 giờ ngày 18/01/2024, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu xám - bạc, biển kiểm soát: 11M1-1207 đi từ xã Thái Sơn, huyện Bảo Lâm đến xóm B1, xã Th1, huyện B, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến xóm Bản Bó, xã Thái Học, T gặp một nam T niên không quen biết đang ngồi ven đường. T nghĩ người này nghiện ma túy nên đã đến hỏi "Biết chỗ nào mua hàng không nhờ một tý?" (ý là T muốn nhờ người này đi mua ma túy giúp). Người này hỏi "Mua bao nhiêu?" thì T đưa cho người này 500.000 đồng. Sau khi nhận được tiền từ T thì nam T niên đi đâu không rõ, khoảng 15 phút sau người này quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng túi nilon

màu hồng. Sau khi nhận được ma túy thì T bớt lại một phần cho nam T niên để trả công; sau đó, nam T niên này đi đâu không rõ, còn T chia số Heroine vừa mua được thành 02 gói (01 gói được gói bằng giấy màu trắng, 01 gói được gói bằng túi nilon màu hồng) cất trong ống quần bên phải quần T đang mặc rồi đi đến Khu 3, thị trấn Pác Miầu, huyện Bảo Lâm thì bị tổ công tác Công an huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang.

Ngày 25/3/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius, màu xám-bạc, biển kiểm soát: 11M1-1207 cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hoàng Văn Mậu (bố đẻ của T) là đúng với quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Các vật chứng, tài sản bị tạm giữ đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc Thi hành án.

***Tại phiên tòa:**

* Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng số: 13/CT-VKSBL ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi "Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 18/01/2024 tại khu a, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của T và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;

+ *Trả lại bị cáo T:* 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL bàn phím bấm, màu đen, số IMEI 1: 352724102874863, số IMEI 2: 352724102874871 (đã qua sử dụng).

- *Về án phí:* Xử lý theo quy định của pháp luật.

** Bị cáo T không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo bà Th, trình bày luận cứ bảo vệ:* Nhất trí với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố đối với bị cáo; đề nghị, xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho người phạm tội. Bị cáo T là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn,

trong qua trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người nghiện ma tuý mục đích tàng trữ ma tuý là để bản thân sử dụng, đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là 01 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng đề nghị trả lại bị cáo 01 điện thoại di động bàn phím bấm nhãn hiệu ITEL. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo trình bày, rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà bị cáo T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2022. Ngày 18/01/2024 T đi đến xóm B1, xã Th1, huyện B thì gặp một nam T niên T không quen biết nhờ mua giúp Heroine với số tiền 500.000 đồng, được 01 gói nhỏ Heroine. Sau khi đã chia một ít Heroine để trả công cho nam T niên đi mua giúp T, số còn lại T chia thành 02 gói nhỏ để sử dụng, T chưa kịp sử dụng thì đã bị Tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bảo Lâm phát hiện, bắt quả tang, thu giữ được 0,24 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa

phương, gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Hành vi trên đã cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……..

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR -11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSBL, ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T từ nhỏ sống lệ thuộc gia đình, được bố mẹ nuôi dưỡng cho đi học, nhưng chỉ học đến hết lớp 09/12 thì bỏ học ở nhà. Thu nhập chính của bị cáo chủ yếu bằng nghề lao động tự do, tại địa phương bị cáo không chịu khó tu chí lao động, rèn luyện bản thân để có thu nhập cho gia đình, thường xuyên có quan hệ qua lại với các đối tượng nghiện ma túy, nên bản thân đã nghiện ma túy từ năm 2022, loại ma tuý thường xuyên sử dụng là Heroine. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khoẻ con người, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm tuyên truyền giáo dục về tác hại của chất ma tuý đối với sức khoẻ con người cho mọi công dân trong xã hội.

- *Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ:* Người phạm tội thành khẩn khai báo (điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự).

- *Tình tiết tăng nặng:* Không có.

Trong vụ án này: Đối với nam T niên mà bị cáo T nhờ mua Heroine vào ngày 18/01/2024 tại xóm B1, xã Th1, huyện B, tỉnh Cao Bằng (theo lời khai của bị cáo). Do không xác định được rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của nam T niên này chỉ dựa vào lời khai của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không tiếp tục truy xét thêm, khi có đủ căn cứ pháp luật sẽ tiếp tục giải quyết bằng một vụ án khác.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

- Bị cáo T không có thu nhập ổn định, bị cáo là người nghiện ma túy mục đích mua ma túy nhằm đáp ứng nhu cầu của bản thân, không nhằm mục đích nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T là có căn cứ.

[5]. Hướng xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi "Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 18/01/2024 tại Khu a, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của T và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu hủy.

- Với 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL bàn phím bấm, màu đen, số IMEI 1: 352724102874863, số IMEI 2: 352724102874871 (đã qua sử dụng). Điện thoại trên là của bị cáo T, bị cáo sử dụng để liên lạc với gia đình, không sử dụng để liên lạc trao đổi mua, bán Heroine, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần hoàn trả lại bị cáo điện thoại trên là có căn cứ.

[6]. Về án phí:

- Xét đơn xin miễn án phí của bị cáo T, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Đối với đề nghị miễn án phí của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[8]. Các nhận định khác:

- Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, hướng xử lý vật chứng và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa tại phiên toà về tội danh, xử lý vật chứng, án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố, bị cáo T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 14 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/01/2024.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:* 01 (Một) phong bì thư mặt trước ghi "Vật chứng vụ tàng trữ trái phép chất ma túy phát hiện ngày 18/01/2024 tại Khu a, thị trấn P, huyện B, tỉnh Cao Bằng", mặt sau có chữ ký của những người tham gia niêm phong, chữ ký của T và đóng dấu giáp lai của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng;

- *Trả lại bị cáo T:* 01 điện thoại di động, nhãn hiệu ITEL bàn phím bấm, màu đen, số IMEI 1: 352724102874863, số IMEI 2: 352724102874871 (đã qua sử dụng);.

(Xác nhận tình trạng vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 26, ngày 09/4/2024).

4. Về án phí:

Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo T được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo (có mặt), có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Bị cáo (T);
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn P;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nông Đức Thọ